

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần DAP - Vinachem
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200827051 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 29/7/2008 thay đổi lần thứ 5 ngày 30 tháng 3 năm 2016.
- Vốn điều lệ: 1.461,099 tỷ đồng
- Địa chỉ: Lô GI-7, khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;

- Số điện thoại: 0313.979.368 -

- Số fax: 0313.979.170

- Website: <http://www.dap-vinachem.com.vn>

- Mã cổ phiếu: DDV

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty TNHH MTV DAP - Vinachem được thành lập ngày 24/7/2008 theo Quyết định số 405/QĐ-HCVN của Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam (nay là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam). Kể từ ngày 01/01/2015 Công ty được chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần (vốn Nhà nước 64%).

- Từ ngày 10/6/2015 Công ty trở thành công ty đại chúng quy mô lớn;

- Niêm yết ngày 09/6/2015 cổ phiếu trên Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hà Nội

+ Ngày niêm yết có hiệu lực: 10/6/2015

+ Ngày chính thức giao dịch: 10/6/2015

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất phân bón Diamon phot phát (DAP)

- Địa bàn kinh doanh: Tại Lô GI-7 khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:

+ Đại hội đồng cổ đông;

+ Hội đồng quản trị;

+ Ban kiểm soát;

+ Tổng Giám đốc điều hành.

+ Người đại diện theo pháp luật: Tổng Giám đốc điều hành

- Sơ đồ tổ chức-quản lý: (phụ lục kèm theo)

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển:

a- Mục tiêu chính của Công ty:

Phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích Nhà nước- Cổ đông- Người lao động;

b- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- + Trọng tâm nhân tố con người;
- + Không ngừng nâng cao trình độ công nghệ sản xuất, sản phẩm làm ra đảm bảo chất lượng cao;
- + Đạt và vượt công suất thiết kế: 330.000 tấn DAP/năm;
- + Phát triển các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường;
- + Giữ vững và phát triển thị trường trong nước; từng bước mở rộng thị trường nước ngoài.

c- Các mục tiêu đối về môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ môi trường; đầu tư, cải tạo máy móc, thiết bị,
- Nâng cao trình độ công nghệ sản xuất; tuyên truyền, giáo dục người lao động để cải thiện môi trường;
- Tích cực tham gia, hưởng ứng các phong trào xã hội, từ thiện;
- Đảm bảo việc làm, thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống tinh thần, thực hiện đúng các chế độ đối với người lao động.

6. Các rủi ro: (nêu các rủi ro có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty)

- Luật số 71/2014/QH13 vẫn có tác động rất tiêu cực đến các doanh nghiệp sản xuất phân bón trong nước nói chung và Công ty DAP nói riêng, làm tăng chi phí sản xuất, tăng giá thành sản phẩm, giảm sức cạnh tranh của sản phẩm DAP Đình Vũ.

- Trung Quốc liên tục phá giá đồng Nhân dân tệ và có chủ trương chiếm lĩnh thị trường phân bón Việt Nam (Tập đoàn TGO đã tổ chức họp với 4 đơn vị phân phối phân bón, trong đó có 3 thành phần của Việt Nam), điều này càng đe dọa trực tiếp đến tình hình sản xuất và kinh doanh phân bón Việt Nam nói chung và phân bón DAP nói riêng.

- Bên cạnh đó, giá dầu trên thế giới giảm thấp kỷ lục, ảnh hưởng mạnh đến khả năng cạnh tranh của phân bón nói chung và phân DAP Đình Vũ nói riêng trên thị trường trong nước cũng như ngoài nước.

- Khu vực đồng bằng sông Cửu Long (là thị trường tiêu thụ trọng điểm của Công ty) bị hạn hán và xâm nhập mặn nghiêm trọng, làm giảm nhu cầu sử dụng phân bón so với cùng kỳ các năm trước và mùa vụ cũng bị kéo lùi lại.

Khu vực miền Trung và Tây Nguyên cũng bị hạn hán kéo dài, giá cao su, hồ tiêu... giảm thấp, không đủ bù đắp chi phí cho công thu hoạch, nên nhu cầu sử dụng phân bón cũng giảm theo.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2015:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

Ngay từ đầu năm 2015, hoạt động của ngành sản xuất kinh doanh phân bón trong nước nói chung và của Công ty nói riêng đã gặp rất nhiều khó khăn do tác động của khủng hoảng kinh tế; giá phân bón trong nước và thế giới liên tục giảm do lượng cung vượt cầu về phân bón. Luật thuế số 71 đã làm cho các đơn vị sản xuất phân bón không được tính thuế đối với mặt hàng phân bón thay đổi từ 01/01/2015, đưa phân bón ra khỏi danh mục hàng hóa chịu thuế GTGT, dẫn tới chi phí sản xuất tăng;

Cuộc cạnh tranh phân bón diễn ra gay gắt; trong nước phân bón tiểu ngạch của Trung Quốc tràn vào thị trường nước ta với số lượng lớn, giá bán thấp hơn giá phân bón sản xuất trong nước, bên cạnh đó năm 2015 Nhà máy phân bón DAP số 2 Lào Cai đi vào sản xuất cho ra sản phẩm, trong bối cảnh tình hình đã khó tiêu thụ sản phẩm lại càng khó khăn hơn khi phải cạnh tranh ngay các đơn vị trong nước cùng sản xuất DAP.

Kết quả một chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh chính đạt được trong năm 2015.

STT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỉ lệ (%)	
					TH 2015 so với 2014	TH 2015 so với KH
1	Sản lượng DAP sản xuất	Tấn	310.000	302.069	106,0	97,40
2	Sản lượng DAP tiêu thụ	„	330.000	256.086	77,10	77,6
3	Doanh thu	Tỉ đồng	2.700,00	2.586,75	85,8	95,8
4	Lợi nhuận trước thuế	„	70,00	51,827	1.081,4	74,0
5	Mức chi cổ tức/Vốn điều lệ	%	4,5	2,5	-	55,5

*Nhận xét:

Năm 2015, nhìn chung công tác sản xuất khá ổn định, hệ thống máy móc, thiết bị được kiểm tra, sửa chữa định kỳ theo kế hoạch, không phát sinh sự cố lớn đáng kể nào. Sản lượng DAP sản xuất thực hiện năm 2015 đạt mức cao nhất so với các năm trước đây. Tuy nhiên, do giai đoạn cuối năm (quý IV/2015) rất khó khăn trong công tác tiêu thụ, khối lượng hàng tồn kho lớn, buộc Công ty phải điều tiết giảm phụ tải ở mức sản lượng thấp.

Theo biểu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015, thì hầu hết các chỉ tiêu đều tăng trưởng so với năm 2014; chỉ tiêu có mức tăng trưởng cao nhất là lợi nhuận (tăng 974,8% so với năm 2014). Về giá trị sản xuất công nghiệp tăng 6,5%; sản lượng DAP sản xuất tăng 6% so với năm 2014. Tuy nhiên, có 2 chỉ tiêu không tăng trưởng. Đó là, doanh thu và sản lượng tiêu thụ (doanh thu chỉ bằng 85,8% và sản lượng tiêu thụ bằng 77,1% so với năm 2014).

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban Tổng Giám đốc và Trưởng phòng Kế toán

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Sinh	Tổng Giám đốc	20	
2	Vũ Văn Bằng	Phó Tổng Giám đốc	14	
3	Nguyễn Văn Phiên	Phó Tổng Giám đốc		
4	Bùi Đăng Duẩn	Phó Tổng Giám đốc		
5	Nguyễn Danh Sao	Trưởng phòng Kế toán tài chính		

*** Lý lịch tóm tắt**

1. Ông Nguyễn Văn Sinh

Họ và tên:	Nguyễn Văn Sinh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	20 tháng 10 năm 1962
Nơi sinh:	Xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
CMND số:	011258152 Ngày cấp: 08/12/2007
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phòng 202 Nhà 125A, khu Tập thể Khóa Minh Khai, Phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Số điện thoại công ty:	0313.979365 (142)
Số điện thoại di động:	0913024196
Địa chỉ email:	Nguyensinhdap1@gmail.com
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
10/1980 - 10/1986	Sinh viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.
11/1986 – 11/1998	Trưởng ca Điều độ Công ty, kỹ thuật viên phòng Kỹ thuật sản xuất – Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
11/1998 – 3/2001	Phó trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ, Chủ tịch Công đoàn Phòng KTCN-AT, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
3/2001 – 6/2002	Phó bí thư Đảng bộ, Giám đốc Xưởng Tổng hợp Urê, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
6/2002 – 12/2002	Trưởng phòng KTCN, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
1/2003 – 1/2006	Trưởng phòng Kỹ thuật, Ban QLDA DAP Hải Phòng
02/2006 – 07/2008	Phó Giám đốc Ban QLDA DAP Hải Phòng, Chủ tịch Công đoàn Ban QLDA DAP Hải Phòng
7/2008 – 01/2012	Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP – VINACHEM, Phó Giám đốc Ban QLDA DAP Hải Phòng, Ủy viên BCH Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, Chủ

	tịch công đoàn Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM		
02/2012 – 3/2014	Phó Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty, Quyền Giám đốc Ban Quản lý Dự án DAP Hải Phòng		
3/2014 – 12/2014	Phó Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty		
01/2015- 02/2015	Phó Bí thư Phụ trách Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty		
03/2015 - đến nay	Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM		
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị			
Chức vụ tại tổ chức khác:			
Tổng cổ phần nắm giữ: 29.424.680 cổ phần, chiếm 20,13 % vốn điều lệ. Trong đó:			
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 29.221.980 cổ phần			
+ Cá nhân sở hữu: 202.700 cổ phần			
Các cam kết nắm giữ:			
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL	
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết			
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo			
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký			
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ		
Nguyễn Huyền Linh Phương	Con	140.000	0,001
Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không			
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không			
2. Ông Vũ Văn Bằng			
Họ và tên:	Vũ Văn Bằng		

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	06 tháng 03 năm 1969
Nơi sinh:	Xã Thái Dương, Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
CMND số:	031969428 Ngày cấp: 16/4/2014
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng
Số điện thoại công ty:	
Số điện thoại di động:	0982.294.881
Địa chỉ email:	Vuvanbangdap69@gmail.com
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Kỹ sư công nghệ hóa học
Quá trình công tác:	
10/1992 – 3/2000	Công nhân sửa chữa xưởng tổng hợp Urê – Công ty phân đạm và hóa chất Hà Bắc
3/2000 – 12/2002	Kỹ thuật viên, Phó Giám đốc, Giám đốc xưởng NPK – Chủ tịch công đoàn, bí thư chi bộ xưởng NPK – Công ty TNHH MTV phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
12/2002 – 7/2004	Công tác tại xưởng Urê – Công ty TNHH MTV Phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
7/2004 – 3/2006	Kỹ sư công nghệ thuộc Phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
4/2006 – 11/2006	Chuyển từ Công ty phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc đến phòng KT – Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng thuộc Tổng Công ty hóa chất Việt Nam
11/2006 – 10/2008	Phó phòng Kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng
10/2008 – 12/2009	Phó phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật Điều độ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
12/2009 – 12/2010	Phó phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật Công nghệ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
12/2010 – 3/2012	Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM

3/2012 – 12/2014	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM		
1/2015 đến nay	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần DAP - VINACHEM		
2008 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ - Bí thư chi bộ Kỹ thuật		
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị			
Chức vụ tại tổ chức khác:			
Tổng cổ phần nắm giữ: 20.457.486 cổ phần, chiếm 14 % vốn điều lệ. Trong đó:			
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 20.455.386 cổ phần			
+ Cá nhân sở hữu: 2.100 cổ phần			
Các cam kết nắm giữ:			
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL	
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết			
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo			
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký			
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ		
Đoàn Thị Minh Thúy	Vợ	2.100	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không			
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không			

3. Ông Nguyễn Văn Phiên

Họ và tên:	Nguyễn Văn Phiên
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02 tháng 04 năm 1959
Nơi sinh:	Xã Trục Thành, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định
CMND số:	031999159 Ngày cấp: 11/11/2013
Quốc tịch:	Việt Nam

Dân tộc:	Kinh	
Địa chỉ thường trú:	21/280B, Trần Nguyên Hãn, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	
Số điện thoại công ty:	0313.979365(168)	
Số điện thoại di động:	0903479799	
Địa chỉ email:	Phiendap1hp@yaoo.com.vn	
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Kỹ sư cơ khí chuyên ngành chế tạo máy	
Quá trình công tác:		
10/1977 – 11/1980	Học sinh trường trung cấp Cơ khí 1	
3/1981 – 9/1985	Cán bộ phòng Tổ chức lao động, Xí nghiệp Xây lắp mỏ Apatit Lào Cai	
10/1985 – 11/1989	Sinh viên trường Đại học Cơ điện Bắc Thái	
12/1989 – 4/2000	Chuyên viên → Phó phòng → Trưởng phòng Tổ chức Hành chính nhà máy tuyển quặng Apatit thuộc Công ty Apatit Việt Nam	
5/2000 – 8/2002	Hiệu trưởng trường đào tạo nghề, Công ty Apatit Việt Nam	
9/2002 – 2/2012	Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng và Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	
3/2012 – 31/12/2014	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	
1/2015 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần DAP - VINACHEM	
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị		
Chức vụ tại tổ chức khác:		
Tổng cổ phần nắm giữ: 3.300 cổ phần, chiếm 0,00002 % vốn điều lệ. Trong đó:		
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần		
+ Cá nhân sở hữu: 3.300 cổ phần		
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày		

niêm yết			
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo			
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký			
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ		
Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không			
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không			

4. Ông Bùi Đăng Duẩn

Họ và tên:	Bùi Đăng Duẩn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	18 tháng 9 năm 1962
Nơi sinh:	Xã Đồng Phú, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình
CMND số:	013406875 Ngày cấp: 08/4/2011
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại công ty:	0313.979365 (125)
Số điện thoại di động:	0904177277
Địa chỉ email:	
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác:	
01/2013 – 12/2013	Bí thư chi bộ Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng
12/2013 đến nay	Bí thư chi bộ Thị trường – Đầu tư xây dựng
02/1987 – 8/2002	Cán bộ kỹ thuật Ban Quản lý dự án mở rộng mỏ Apatit Lào Cai
9/2002 – 10/2006	Phó phòng kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng

11/2006 – 12/2008	Trưởng phòng kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng	
1/2009 – 1/2012	Trưởng phòng kỹ thuật Giám sát Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng	
02/2012 đến 12/2014	Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng Công ty TNHH MTV DAP VINACHEM	
01/2015 đến nay		
Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc		
Chức vụ tại tổ chức khác: Không		
Tổng cổ phần nắm giữ: 4.700 cổ phần, chiếm 0,00003 % vốn điều lệ. Trong đó:		
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần		
+ Cá nhân sở hữu: 4.700 cổ phần		
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không		
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm		
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không		

5. Ông Nguyễn Danh Sao

Họ và tên:	Nguyễn Danh Sao
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	Ngày 10 tháng 10 năm 1956
Nơi sinh:	Song Giang, Gia Bình, Bắc Ninh

CMND số:	012992838 Ngày cấp: 18/6/2011 CA Hà Nội		
Quốc tịch:	Việt Nam		
Dân tộc:	Kinh		
Địa chỉ thường trú:	Số 116C Tập thể Viện Thiết Kế CN Hóa Chất – Hàng Bột – Đống Đa – Hà Nội		
Số điện thoại công ty:	0313.979.368		
Số điện thoại di động:	0912.251.345		
Địa chỉ email:	danhsaodap@gmail.com		
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Cử nhân kế toán tài chính		
Quá trình công tác:			
12/1978 – 7/2004	Công tác tại Ban quản lý dự án đầu tư Công trình xây dựng Mỏ Apatit Lào Cai		
8/2004 – 7/2006	Công ty xây dựng nông nghiệp và phát triển nông thôn – sở nông nghiệp – Hà Nội		
8/2006 đến nay	Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng → Công ty TNHH MTV DAP – Vinachem → Công ty Cổ phần DAP - Vinachem		
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Trưởng phòng kế toán Tài chính			
Chức vụ tại tổ chức khác: Không			
Tổng cổ phần nắm giữ: 3.500 cổ phần, chiếm 0,00002 % vốn điều lệ. Trong đó:			
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần			
+ Cá nhân sở hữu: 3.500 cổ phần			
Các cam kết nắm giữ:			
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL	
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết			
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo			
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký			
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ		

Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			
Lợi ích liên quan đối với Công ty:			
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:			

- Những thay đổi trong Ban Tổng giám đốc: Không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

+ Ngày 01/01/2015: 709 người

+ Ngày 31/12/2015: 714 người

- Tóm tắt chính sách đối với người lao động:

+ Tuyển dụng lao động mới để bổ sung cho sản xuất kinh doanh của Công ty:

Lao động của Công ty phần lớn được đào tạo các trường Đại học, cao đẳng, trung cấp, công nhân kỹ thuật chuyên môn về hóa vô cơ (phù hợp với chuyên ngành sản xuất phân bón vô cơ). Vì vậy, Công ty có chính sách yêu tiên đối với lao động phù hợp với chuyên ngành sản xuất của Công ty đặc biệt các trường Đại học Bách khoa Hà nội, Đại học Việt Trì...

+ Tiếp thu, áp dụng các kiến nghị, ý tưởng sáng tạo, sáng kiến cải tiến của người lao động. Năm 2015 Công ty có 33 sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa trong sản xuất được áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh, làm lợi 17,6 tỉ đồng.

+ Đảm bảo việc làm, thu nhập, chế độ bảo hiểm xã hội, nghỉ phép, lễ theo đúng quy định;

Tiền lương: Bình quân 8,68 triệu đồng/người/tháng; đảm bảo việc làm ổn định. Công ty không ngừng cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động để CBCNV an tâm làm việc.

3- Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án năm 2015:

- Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2015 là: 46,238 tỷ đồng.

- Thực hiện năm 2015 là: 35,922 tỷ đồng.

* Tình hình thực hiện một số dự án như sau:

3.1. Dự án Hạ tầng bãi Gyps đã qua xử lý:

- Đối với gói thầu thi công "Xây dựng hạ tầng bãi Gyps khu vực 1": Năm 2015, giá trị thực hiện đến 100% giá trị hợp đồng tương đương 28,5 tỷ đồng.

- Đối với gói thầu tư vấn quan trắc trong quá trình thi công và chất tải: Năm 2015, giá trị hoàn thành 100% giá trị hợp đồng, tương ứng 1,5 tỷ đồng.

- Đối với gói thầu mua sắm thiết bị: Năm 2015 Công ty đã thực hiện đấu thầu rộng rãi lựa chọn nhà thầu nhưng sau quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu xét thấy không có nhà thầu nào đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu nên Công ty sẽ trình để tổ chức đấu thầu lại. Đồng thời Công ty cũng nghiên cứu thêm các phương án vận chuyển gyps từ bãi tạm thời sang bãi lâu dài nhằm tiết kiệm chi phí tối đa và phù hợp với tình hình thực tế.

3.2. Dự án mở rộng tăng năng lực cảng:

- Dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 137/QĐ-DAP ngày 04/6/2014 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV DAP-VINACHEM.

- Hiện tại, Công ty đang hoàn thiện các thủ tục để xin cấp và thuê đất cho dự án. Sau đó mới xin cấp được giấy chứng nhận đầu tư mới triển khai.

3.3. Dự án mua xe con 7 chỗ, 2 cầu:

Dự án đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thực hiện dự án.

Hiện nay, căn cứ thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty nên giãn tiến độ mua sắm xe ô tô.

3.4. Dự án xây dựng dây chuyền thu hồi Florine để sản xuất sodium fluosilicate:

Dự án được đơn vị tư vấn (CECO) lập nhưng đến nay vẫn chưa phê duyệt được. Nguyên nhân chính là do chưa xác định được thị trường tiêu thụ.

3.5. Dự án Nâng cao chất lượng sản phẩm DAP:

Các công việc này đều đang ở giai đoạn nghiên cứu, chạy thử xác định công nghệ. Sau khi xác định công nghệ mới có cơ sở lập dự án. Trong tháng 4 này Công ty đã tiến hành chạy thử nghiệm để xác định công nghệ.

3.6. Dự án cải tạo, mở rộng tăng sức chứa kho DAP rời:

Ngày 01/12/2015 Ủy ban nhân dân quận Hải An cấp Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 1208/GXN-UBND.

Ngày 31/12/2015 Sở Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy Thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về Phòng cháy chữa cháy số 245/TD-PCCC cho dự án.

Hiện nay, Tổng Giám đốc đang trình Hội đồng quản trị phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu để triển khai thi công vào quý II/2016.

3.7. Dự án hợp tác chế biến thạch cao thành phụ gia xi măng:

Dự án này đang ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư đã có văn bản thoả thuận với Vicem về hợp tác chế biến ngày 19/11/2014. Vicem sẽ là cổ đông chi phối và tiêu thụ toàn bộ sản phẩm. Hiện nay, dự án đang xác định công nghệ.

3.8. Dự án đầu tư xử lý nước bãi Gyps tạm thời:

Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua báo cáo cơ hội đầu tư Mở rộng trạm xử lý nước thải của Công ty và đã phê duyệt kế hoạch đấu thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư của dự án “Mở rộng trạm xử lý nước thải”.

Ngày 05/5/2015 Công ty ký hợp đồng Tư vấn lập dự án “Mở rộng trạm xử lý nước thải”. Hiện nay, nước bãi Gyps đã bơm về nhà máy đưa vào dây chuyền. Vì vậy, đề nghị điều chỉnh dự án bổ sung thêm công việc lọc rửa Gyps.

* Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4- Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Số TT	Chi tiêu	Năm 2014 (Tr.đ)	Năm 2015 (Tr.đ)	Tăng, giảm (%)
1	Tổng giá trị tài sản	3.050.672,47	3.032.426,81	
2	Doanh thu thuần	2.995.379,86	2.540.082,09	
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.575,06	49.940,08	
4	Lợi nhuận khác	217,38	1.886,59	
5	Lợi nhuận trước thuế	4.792,44	51.826,65	
6	Lợi nhuận sau thuế	4.089,52	49.222,60	
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/vốn điều lệ		2,5%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,92	0,94	
	TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,47	0,39	
	+ Hệ số thanh toán nhanh			
	TSLĐ - Hàng tồn kho			
	Nợ ngắn hạn			
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
	+ Hệ số' nợ/ Tổng tài sản	0,52	0,50	
	+ Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,09	1,01	
3	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
	+ Vòng quay hàng tồn kho	3,22	3,46	
	Giá vốn hàng bán			
	Hàng tồn kho bình quân			
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,98	0,84	
4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
	+ Hệ số' lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,0014	0,0194	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,0028	0,0326	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,0013	0,0162	
	+ Hệ số' lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,0015	0,0197	
			

5- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu tính đến 31/12/2015:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 146.109.900 cổ phần
- Loại cổ phần: phổ thông
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 94.200 CP
- Số cổ phần tự do chuyển nhượng: 146.015.700 CP

*Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% vốn điều lệ)

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD	Tỷ lệ nắm giữ
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Số 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0100100061	64%
2	Công ty XNK Quảng Bình	Số 23 lô 1, khu 97 Bạch Đằng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	0200730878	15%

- Theo tổ chức/cá nhân trong và ngoài nước:

Loại	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Trong nước	100
- Cá nhân	
- Tổ chức	
Nước ngoài	0
- Cá nhân	
- Tổ chức	

- Theo sở hữu Nhà nước và các cổ đông khác

STT	Tên cổ đông	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	64
2	Cổ đông khác	36
	Cộng	100

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

d) Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty trong năm 2015:

6.1. Nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng lượng nguyên, vật liệu được sử dụng để sản xuất khoảng: 900.000 tấn/năm
- Nguyên vật liệu chính: Quặng Apatit, Lưu huỳnh, Amoni, than

6.2. Tiêu thụ năng lượng trong năm 2015:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Than cám 60.000 tấn/năm

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Các giải

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này năm 2015:

6.3. Tiêu thụ nước trong năm 2015:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Mua nước Sông Đa Độ về Công ty xử lý phục vụ sản xuất và sinh hoạt 4.800m³/ngày.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 95%

- Lượng nước thải: Bình quân 200 m³/ngày đêm, chiếm 5% lượng nước nhận về;

- Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước: Giấy phép số 2062/GP-UBND ngày 23/11/2012 của Ủy ban nhân dân TP. Hải Phòng cấp;

- Hồ sơ kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo Nghị định 67/NĐ - CP: Đầy đủ;
- Hệ thống xử lý nước thải: Công suất xử lý của hệ thống: 2.400 m³/ngày đêm.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Là đơn vị sản xuất phân bón đóng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, công tác bảo vệ môi trường luôn được Công ty chú trọng đặt lên hàng đầu; Công ty đã thực hiện các giải pháp chủ yếu như sau:

- Giáo dục, nâng cao ý thức cho cán bộ công nhân viên Công ty để mọi người tự giác chấp hành, thực hiện bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất; mọi CBCNV Công ty đều chung tay bảo vệ môi trường, sự phát triển và tồn tại của Công ty gắn liền với việc bảo vệ môi trường;

- Không ngừng đổi mới các biện pháp quản lý, phát huy vai trò tự giác làm chủ của toàn thể cán bộ công nhân viên; đẩy mạnh phong trào thi đua " Sản xuất an toàn - Tiết kiệm - Hiệu quả"

- Gắn công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn lao động với thi đua khen thưởng, hàng tháng, năm. Công tác vệ sinh trong toàn Công ty đều được phân cấp trách nhiệm cụ thể cho từng tổ, từng đơn vị sản xuất thực hiện; mỗi một khu vực đều có đơn vị quản lý và bảo đảm vệ sinh môi trường;

- Không ngừng nghiên cứu, đổi mới công nghệ; đầu tư khoa học kỹ thuật nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ công nhân viên, nâng cao năng suất thiết bị, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm; cải thiện môi trường ngày càng tốt hơn và nâng cao chất lượng sản phẩm;

- Giám sát, kiểm tra môi trường lao động với tần suất 1 lần/năm;

- Hàng năm tổ chức huấn luyện, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, vệ an toàn bảo hộ lao động và an toàn các thiết bị nghiêm ngặt; thực hiện quản l. theo ISO 9001-2008, chương trình tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thiểu việc hư hỏng máy móc, giảm thiểu việc ô nhiễm môi trường;

- Hàng năm tổ chức đo, kiểm môi trường lấy mẫu các thông số về môi trường: Do Trung tâm Y tế - Môi trường lao động Công nghiệp - Bộ công thương thực hiện.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Số lượng lao động bình quân năm 2015: 710 người

b. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi:

- 100% người lao động được đóng BHXH; được ăn 01 bữa cơm ca, bồi dưỡng hiện vật trong ca sản xuất không phải đóng tiền; được cấp bảo hộ lao động và phương tiện bảo vệ cá nhân theo cương vị làm việc.

- Công ty có Bộ phận y tế có 03 người, thường trực 24/24h.

- Hàng năm khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên tần suất 1 lần/năm;

- Các đối tượng trong tiêu chuẩn được bố trí nghỉ điều dưỡng, đi tham quan nghỉ mát.

c. Hoạt động đào tạo người lao động:

- Tổ chức huấn luyện an toàn lao động, đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động. Năm 2015 đã huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên, trung bình 16 giờ/người/năm.

6.6. Chương trình liên quan đến phát triển cộng đồng:

- Năm 2015 Công ty ủng hộ công tác xã hội, từ thiện với số là: 25,70 triệu đồng, đóng góp cho Quỹ an sinh xã hội của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam số tiền là 93,05 triệu đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1- Một số chỉ tiêu SXKD cơ bản:

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ %	
					TH năm so với năm 2014	TH năm 2015 so với KH năm
1	Giá trị SXCN theo GTT	Tỷ đồng	3.127,51	2.884,08	106,5	92,2
2	Giá trị SXCN theo ĐGCD	Tỷ đồng	2.179,30	2.123,55	105,5	97,4
3	Sản lượng DAP sản xuất	Tấn	310.000	302.069	106,0	97,4
4	Sản lượng H ₂ SO ₄ sản xuất	Tấn	340.000	345.166	115,7	101,5
5	Sản lượng H ₃ PO ₄ sản xuất	Tấn	145.000	141.285	108,4	97,4
6	Điện năng sản xuất	Mwh	38.000	39.768	128,0	104,6
7	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.700,0	2.586,75	85,8	95,8
8	Sản lượng DAP tiêu thụ	Tấn	330.000	256.086	77,1	77,6
9	Lợi nhuận thực hiện	Tỷ đồng	70,00	51,827	1081,4	74,0
10	Quỹ lương người lao động	Tỷ đồng	76,706	79,636	101,7	103,8

2- Tóm tắt chung về sản xuất - kinh doanh năm 2015:

Năm 2015, nhìn chung công tác sản xuất khá ổn định, hệ thống máy móc, thiết bị được kiểm tra, sửa chữa định kỳ theo kế hoạch, không phát sinh sự cố lớn đáng kể nào. Sản lượng DAP sản xuất thực hiện năm 2015 đạt mức cao nhất so với các năm trước đây. Tuy nhiên, do giai đoạn cuối năm (quý IV/2015) rất khó khăn trong công tác tiêu thụ, khối lượng hàng tồn kho lớn, buộc Công ty phải điều tiết giảm phụ tải ở mức sản lượng thấp.

Theo biểu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015, thì hầu hết các chỉ tiêu đều tăng trưởng so với năm 2014; chỉ tiêu có mức tăng trưởng cao nhất là lợi nhuận (tăng 974,8% so với năm 2014). Về giá trị sản xuất công nghiệp tăng 6,5%; sản lượng DAP sản xuất tăng 6% so với năm 2014. Tuy nhiên, có 2 chỉ tiêu không tăng trưởng. Đó là, doanh thu và sản lượng tiêu thụ (doanh thu chỉ bằng 85,8% và sản lượng tiêu thụ bằng 77,1% so với năm 2014).

Nguyên nhân thứ nhất: là do giai đoạn cuối năm 2015, trong bối cảnh chung của thị trường phân bón trên thế giới nói chung và trong nước nói riêng, nhu cầu không những không tăng mà còn giảm (do năm nay Đồng bằng Sông Cửu Long không có lũ về; giá mùn cao su giảm thấp, nhiều cơ sở đã giảm diện tích cao su sang loại cây trồng khác...); Trong khi đó nguồn cung phân bón DAP tăng cao đột biến (thứ nhất là có thêm sản phẩm của nhà máy DAP số 2 Lào Cai; thứ 2 là khối lượng phân bón nhập khẩu tăng 20,2% so với năm 2014, đặc biệt là các tháng cuối năm: tháng 8 nhập 86.708 tấn, tháng 9 nhập 60.242 tấn; tháng 10 nhập 94.652 tấn; tháng 11 nhập 181.007 tấn; tháng 12 Hải quan chưa tổng hợp xong số liệu, nếu lượng nhập tương đương với tháng 11 thì cả năm nhập 1,04 triệu tấn DAP chính ngạch, chưa kể lượng nhập theo tiểu ngạch mà Hải quan chưa thống kê được); Do đó, đã làm cho tình hình tiêu thụ DAP của Công ty rất khó khăn, mặc

dù đã áp dụng chính sách giảm giá, tăng chiết khấu, tăng thưởng tiêu thụ tháng, tiêu thụ quý, nhưng cũng không tiêu thụ được.

Nguyên nhân thứ hai: Sản lượng tiêu thụ của các Công ty trong Tập đoàn năm 2015 đều giảm thấp, bình quân chỉ bằng 54,85% so với tiêu thụ năm 2014 (giảm 41.784 tấn so với năm 2014); Sản lượng xuất khẩu cũng bị giảm mạnh (do thị trường này bị phân bổn của Trung Quốc giảm giá để giành thị phần), chỉ đạt 55,5% so với năm 2014 (giảm 65.330 tấn so với năm 2014); tổng khối lượng tiêu thụ đối với 2 đối tượng trên bị giảm 107.114 tấn so với năm 2014.

Do không tiêu thụ được, làm cho khối lượng tồn kho cao (có thời điểm đã tồn trên 80.000 tấn), các kho hết chỗ chứa, kể cả để trên các trục đường giao thông trong nhà máy. Do sản lượng tiêu thụ giảm, đã làm cho doanh thu giảm theo.

Xuất phát từ nguyên nhân trên, Công ty phải điều chỉnh giảm công suất để không làm tăng thêm tồn kho và có thêm điều kiện để tăng cường kiểm tra, giám sát máy móc, thiết bị cũng như áp dụng các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Về chất lượng sản phẩm, ngoài các nhược điểm của quặng tuyển như trước đây, thời gian từ tháng 8 đến cuối năm quặng tuyển có chiều hướng ngày càng kém đi về chất lượng (cả về hàm lượng dinh dưỡng cũng như thành phần hóa học), làm cho chất lượng DAP (kể cả tại Công ty DAP số 2) đều bị suy giảm, gây phản ứng từ phía khách hàng.

- Ngoài ra, tình hình điện lưới cũng không ổn định, từ đầu năm đến nay đã có 16 lần mất điện lưới (trong đó 11 lần sự cố mất điện đột ngột và 5 lần tách lưới kịp thời) đã làm gián đoạn sản xuất, giảm sản lượng cũng như giảm hiệu quả sản xuất.

Bên cạnh đó, Công ty đã và đang tập trung phối hợp với các đối tác nghiên cứu, tìm các giải pháp tiếp tục nâng cao và ổn định chất lượng sản phẩm, nhằm đáp ứng yêu cầu và thị hiếu của khách hàng.

3- Sản lượng tiêu thụ năm 2015 như sau:

TT	Thị trường	Thực hiện năm 2015 (tấn)	Tỷ lệ (%)	
			So với 2014	So với KH 2015
I	Các đại lý trong nước	123.855	133,60	123,86
II	Các Công ty thuộc Tập đoàn	50.758	54,85	84,60
III	Xuất khẩu	81.472	55,50	62,67
	Tổng cộng	256.086	77,31	88,31

Tổng sản lượng DAP tiêu thụ năm 2015 là 256.086 tấn, bằng 88,31% so với kế hoạch. Nguyên nhân chính là do:

- Mặc dù hiện nay đang vào thời vụ, nhưng khối lượng tiêu thụ phân bón rất thấp, hầu như không tăng vì năm nay đồng bằng sông Cửu Long không có lũ, nên diện tích gieo trồng của bà con bị thu hẹp do ruộng thiếu nước và bị xâm nhập mặn. Do đó, nhu cầu sử dụng phân bón nói chung và DAP nói riêng giảm sút so với các năm trước. Lượng tồn kho phân bón trong nước rất lớn.

- Nguồn cung hiện tại tăng nhiều, trong nước thì có thêm sản phẩm DAP của Công ty cổ phần DAP số 2 - Vinachem (DAP Lào Cai); phân ngoại nhập cũng tăng, nhất là hàng nhập khẩu từ Trung Quốc, ngoài việc nhập khẩu theo đường bộ, còn quá cảnh bằng đường sắt, chuyển thẳng về ga cảng Hải Phòng. Theo thông tin từ một số đối tác Trung Quốc, thì một số doanh nghiệp Nhà nước đang thực hiện chương trình bằng mọi cách để chiếm lĩnh thị trường phân bón tại Việt Nam và các nước xung quanh, giá nào cũng bán,

kể cả bán lẻ (Chính phủ có cơ chế). Riêng tháng 11/2015 khối lượng nhập khẩu phân bón DAP là trên 181 nghìn tấn; Bên cạnh đó, Công ty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí có chính sách bán hàng là khách hàng muốn mua Urê Phú Mỹ, Urê Cà Mau thì phải mua kèm phân bón DAP do chính họ nhập khẩu từ nhiều quốc gia. Ngoài ra, còn nhiều công ty khác như Apromaco, Vinacam, Công ty Phân bón Bình Điền, Nguyễn Phan, Công ty Cổ phần Tập đoàn Long Hải... cũng đã nhập khẩu từ nhiều quốc gia, đưa ra thị trường một lượng lớn phân bón DAP. Rất nhiều đại lý, đơn vị kinh doanh DAP đang có lượng tồn kho cao.

- Phần lớn phân nhập khẩu có hàm lượng dinh dưỡng 64%, cao hơn phân DAP sản xuất trong nước, kích cỡ hạt đồng đều hơn, màu sắc cũng đẹp hơn, đã có mặt trên thị trường nhiều năm nên bà con nông dân và nhiều đơn vị sản xuất NPK đã quen dùng.

Từ tháng 8/2015 Trung Quốc phá giá đồng Nhân dân tệ, giá phân bón xuất khẩu của Trung Quốc giảm mạnh (giảm tới 10-15%), làm cho giá phân bón trên thị trường thế giới nói chung và thị trường Việt Nam nói riêng đều bị ảnh hưởng và giảm sâu.

4- Ảnh hưởng của Luật 71/2014/QH13 đến kết quả SX-KD năm 2015:

- Thuế đầu vào phát sinh: 195.249, 94 triệu đồng.
- Số được hoàn thuế (do xuất khẩu): 57.423,91 triệu đồng.
- Tăng chi phí cho sản xuất: 137.826 triệu đồng.
- Giá thành sản phẩm tăng bình quân: 789.320 đồng/tấn DAP.

5- Tình hình thu nhập và việc làm:

- Công ty luôn chú trọng đến công tác xây dựng chính sách phân phối tiền lương, đơn giá tiền lương, đảm bảo ổn định thu nhập và ngày càng được cải thiện tạo tiền đề cho người lao động yên tâm công tác, nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm Năm 2015, Công ty đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động.

- Lương bình quân năm 2015 là 8,6 triệu đồng/người/tháng, bằng 111,68% so với năm 2014; Thu nhập bình quân năm 2015 là 9,15 triệu đồng/người/tháng, bằng 103,85% so với năm 2014.

IV. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định.

- Trong năm 2015, HĐQT đã tổ chức họp 07 phiên, lấy ý kiến thành viên HĐQT 62 lần, lấy ý kiến các cổ đông bằng văn bản 01 lần. Căn cứ vào kết quả các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, thay mặt ĐHCĐ, Chủ tịch đã ký ban hành 01 Nghị quyết; thay mặt HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã ký ban hành 07 nghị quyết và 30 quyết định.

- Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập 100% các thành viên HĐQT tham gia, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.

- Các phiên họp HĐQT đều mời Ban Kiểm soát tham gia, mời Thủ trưởng các phòng chức năng của Công ty tham dự để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời có sự đồng thuận cao và đạt mục tiêu tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt hơn, đem lại hiệu quả cho Công ty.

- Ngoài ra HĐQT và các thành viên đã tích cực tham gia cùng với Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đặc biệt là về công tác phát triển thị trường.

2. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

Xác định được khó khăn, thách thức nên ngay từ đầu năm, Ban điều hành đã chủ động xây dựng các nội dung kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho. HĐQT đánh giá Ban điều hành trong năm 2015 đã thực hiện tốt nội dung sau:

+ Đã ổn định được chất lượng sản phẩm, áp dụng nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, nghiên cứu sử dụng được nhiều hơn nguồn nguyên liệu amoniac trong nước để không phụ thuộc vào nhập khẩu và tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

+ Thường xuyên bám sát các định mức kinh tế kỹ thuật được duyệt để điều hành theo tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất.

+ Đã lắp đặt và chạy thành công dây chuyền nghiền bột DAP dạng hạt để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

+ Tiếp tục củng cố, duy trì và không ngừng phát triển hệ thống đại lý bán hàng trong nước.

+ Làm tốt công tác vay vốn Ngân hàng, tận dụng lãi suất Ngân hàng đang ở mức hợp lý phục vụ SXKD, cơ cấu lại các khoản nợ.

+ Tính toán tương đối sát trong việc mua vật tư, nguyên liệu phục vụ cho SXKD và dự trữ NVL hợp lý để tránh ứ đọng, tồn kho vật tư, sản phẩm... gây lãng phí vốn. Nghiên cứu, tận dụng tối đa vật liệu thu hồi để không làm tăng thêm chi phí mua sắm vật tư.

- Tuy nhiên, trong hoạt động của mình, Ban điều hành vẫn còn những hạn chế sau:

+ Triển khai một số Nghị quyết còn chậm nhất là về công tác đầu tư xây dựng.

+ Công tác bán hàng chưa có sự đột phá và chưa tương xứng với khả năng của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Sau khi xem xét mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty năm 2016, căn cứ vào tình hình thực tế hiện nay, HĐQT đề xuất kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty với các chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016
1. Giá trị SXCN theo giá thực tế	Tỷ đồng	2.392,67
2. Doanh thu	Tỷ đồng	2.676,81
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	48,0
4. Mức chi cổ tức/Vốn điều lệ	%	2,0

Công ty sẽ phấn đấu thực hiện cao nhất các chỉ tiêu theo Kế hoạch đã đặt ra. Tuy nhiên các chỉ tiêu Kế hoạch này được lập trên cơ sở các số liệu từ tháng 8/2015, đến nay đã có nhiều thay đổi. Hiện nay giá phân bón nói chung và sản phẩm DAP Đình Vũ của Công ty nói riêng bị giảm giá rất mạnh, giá bán thời điểm này đã xuống thấp hơn giá thành mà việc tiêu thụ vẫn rất khó khăn. Nguyên nhân chính là do: Luật số 71/2014/QH13 do chưa được sửa đổi nên vẫn có tác động rất tiêu cực, làm tăng chi phí sản xuất của Công ty, giảm sức cạnh tranh của sản phẩm. Khả năng xuất khẩu cũng bị

ảnh hưởng mạnh do Trung Quốc liên tục phá giá đồng Nhân dân tệ, giá dầu quốc tế giảm thấp kỷ lục. Tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long rất nghiêm trọng, diện tích trồng trọt cây nông nghiệp bị thu hẹp, giá nông sản thấp khiến cho nhu cầu sử dụng phân bón DAP bị sụt giảm theo...

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị tại thời điểm báo cáo:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Chức danh thành viên HĐQT ở Cty khác
1	Ông Lâm Thái Dương	CT.HĐQT	0,002%	1- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam. 2- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cao su Sao vàng. 3- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Phân lân Văn Điển
2	Ông Nguyễn Văn Sinh	TV.HĐQT - Tổng GD	0,137%	Không
3	Ông Vũ Văn Bằng	TV.HĐQT - Phó TGD	0,0014%	Không
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	TV.HĐQT	0	Chủ tịch HĐQT Cty XNK Quảng Bình
5	Bà Cao Thị Hồng	TV.HĐQT		

Ghi chú:

- Các thành viên từ mục 1 đến mục 3: Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Tập đoàn Hóa Chất Việt Nam;
- Thành viên mục 4: Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Công ty XNK Quảng Bình;
- Thành viên mục 5: Là thành viên Hội đồng quản trị độc lập;
- Tại thời điểm báo cáo, số lượng và cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị Công ty như sau:
+ Số lượng: 05 thành viên;
+ Cơ cấu: 04 thành viên đại diện sở hữu của cổ đông lớn, trong đó có 01 thành viên tham gia điều hành (các thành viên này đều không phải là thành viên độc lập); 01 thành viên độc lập.

b. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Được thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty đã tiếp tục tập trung hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ, tạo ra sự minh bạch trong thực hiện, phát huy hiệu quả và thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành, đã ban hành quy chế quản lý tiêu thụ sản phẩm và quy chế chi tiêu nội bộ. Hội đồng quản trị cũng phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT. Các mặt hoạt động của Công ty luôn được HĐQT chỉ đạo, giám sát chặt chẽ, đặc biệt là việc thực hiện dự án Hạ tầng bãi gyps đã qua xử lý và tham gia sản chứng khoán UPCOM.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong việc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty; giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của Ban điều hành, nhất là trong việc tiêu thụ sản phẩm và quản lý dự án đầu tư xây dựng.

CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT:

TT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
1	57/NQ-DAP	22/01/2015	- Thông qua kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2015 và quý I/2015; - Thông qua kế hoạch sử dụng lao động năm 2015; - Một số công tác về tổ chức và quản trị nội bộ.
2	30/QĐ-DAP	22/01/2015	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty
3	36/QĐ-DAP	30/01/2015	Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán dự án Hạ tầng bãi gyps đã qua xử lý.
4	95/QĐ-DAP	27/02/2015	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu gói thầu “Xây dựng hạ tầng bãi gyps khu vực 1”
5	237/NQ-DAP	31/3/2015	Bổ nhiệm các Phó Tổng Giám đốc Công ty
6	135/QĐ-DAP	31/3/2015	Bổ nhiệm ông Vũ Văn Bằng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty
7	136/QĐ-DAP	31/3/2015	Bổ nhiệm ông Bùi Đăng Duẩn giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty
8	137/QĐ-DAP	31/3/2015	Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Phiên giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty
9	141/QĐ-DAP	01/4/2015	Ban hành Quy chế quản lý cổ phần của Công ty
10	142/QĐ-DAP	01/4/2015	Phê duyệt dự toán sơ bộ mua sắm vật tư dự phòng năm 2015
11	145a/QĐ-DAP	01/4/2015	Thành lập tổ chuyên gia xét thầu, Tổ thẩm định của dự án Hạ tầng bãi gyps đã qua xử lý
12	58/NQ-DAP	27/4/2015	- Thông qua kế hoạch SXKD, ĐTXD quý II/2015; Xem xét nâng lương cho Tổng Giám đốc và các Phó TGD
13	158a/QĐ-DAP; 158b/QĐ-DAP	27/4/2015	Giữ nguyên lương cho các cán bộ quản lý
14	162/QĐ-DAP	05/5/2015	Phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật gói thầu “Xây dựng hạ tầng bãi gyps khu vực 1”.
15	197/QĐ-DAP	08/6/2015	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu xây dựng hạ tầng bãi gyps khu vực 1.
16	198/QĐ-DAP	08/6/2015	Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty

17	199/QĐ-DAP	11/6/2015	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu gói thầu Tư vấn quản trắc trong quá trình thi công và chất tải khu vực 1 dự án Hạ tầng bãi gyps đã qua xử lý
18	239/QĐ-DAP	23/6/2015	Ban hành Quy chế quản lý tiêu thụ sản phẩm của Công ty
19	59/NQ-DAP	17/7/2015	- Thông qua kế hoạch SXKD, ĐTXD quý III/2015; - Lựa chọn đơn vị kiểm toán và xem xét, giải quyết một số nội dung về tiêu thụ và đầu tư xây dựng.
20	260/QĐ-DAP	17/7/2015	Phê duyệt điều chỉnh bổ sung Kế hoạch ĐTXD năm 2015
21	261/QĐ-DAP	17/7/2015	Phê duyệt chủ trương đầu tư “Mở rộng tăng sức chứa kho DAP rời”
22	262/QĐ-DAP	17/7/2015	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư “Mở rộng tăng sức chứa kho DAP rời”
23	263/QĐ-DAP	17/7/2015	Phê duyệt Báo cáo KTKT dự án mua sắm xe ô tô phục vụ công tác
24	277/QĐ-DAP	30/7/2015	Phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật gói thầu số 5A thuộc dự án Hạ tầng bãi gyps đã qua xử lý
25	281/QĐ-DAP	12/8/2015	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý tiêu thụ sản phẩm của Công ty cổ phần DAP-VINACHEM
26	283/QĐ-DAP	13/8/2015	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thực hiện dự án đầu tư mua sắm xe ô tô phục vụ công tác.
27	291/QĐ-DAP	26/8/2015	Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty
28	295/QĐ-DAP	04/9/2015	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu gói thầu số 9C thuộc dự án Hạ tầng bãi gyps đã qua xử lý
29	296/QĐ-DAP	04/9/2015	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 5A thuộc dự án Hạ tầng bãi gyps đã qua xử lý
30	60/NQ-DAP	26/10/2015	- Thông qua kế hoạch SXKD, ĐTXD quý IV/2015; - Giải quyết một số nội dung về đầu tư xây dựng.
31	316/QĐ-DAP	01/10/2015	Thành lập phòng Kỹ thuật Công nghệ
32	317/QĐ-DAP	01/10/2015	Thành lập phòng Hành chính
33	329/QĐ-DAP	27/10/2015	Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Dịch vụ vận chuyển và thuê kho chứa phân bón DAP”
34	330/QĐ-DAP	27/10/2015	Giao Kế hoạch SXKD quý IV/2015

35	341 ^A /QĐ-DAP	11/11/2015	Phê duyệt định mức tiêu hao một số nguyên nhiên vật liệu, năng lượng chính năm 2015
36	61/NQ-DAP	14/12/2015	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc chấp thuận kết quả SXKD từ ngày 26/12/2014 đến ngày 31/12/2014 tính cho Công ty TNHH MTV DAP-VINACHEM
37	62/NQ-DAP	28/12/2015	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh vào Điều lệ Công ty

c. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có

d. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia chương trình đào tạo về quản trị Công ty do ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và được cấp chứng chỉ

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Nguyễn Thị Xuân Quyên	Trưởng ban	0
2	Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên	0,0011
3	Bùi Thị Ngọc	Thành viên	0

- Số lượng Ban kiểm soát hiện tại gồm 03 thành viên.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2015:

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:

Căn cứ các báo cáo, tài liệu hợp do Hội đồng quản trị cung cấp và kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá trực tiếp của Ban kiểm soát trong năm 2015, Ban kiểm soát nhận thấy:

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và ban hành các Nghị quyết, Quyết định tập trung chi đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng theo đúng chức năng, quyền hạn của Hội đồng quản trị và phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty;

Ban Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai và thực hiện đúng các Nghị Quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; đã xây dựng và sắp xếp kế hoạch sản xuất của Công ty hợp lý, linh hoạt với sự biến động của thị trường góp phần làm giảm chi phí đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Kết thúc năm 2015, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty đã hoàn thành một số chỉ chính kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao; đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận bằng 1081,4% so với năm 2014.

Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước; chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hiện hành của Nhà nước, sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Công tác kiểm kê (tiền mặt, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho, tài sản cố định...) và đối chiếu công nợ (phải thu, phải trả) đầy đủ đúng quy định. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước;

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đều bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động. Các quyền lợi của người lao động như chế độ lương, đóng bảo hiểm xã hội - y tế - thất nghiệp đều được thực thi đầy đủ theo quy định của pháp luật. Trong năm 2015, Công ty đã tổ chức 02 cuộc đối thoại định kỳ giữa đại diện người lao

động và đại diện Công ty, nêu cao tinh thần dân chủ và mối quan hệ gắn bó giữa Ban Tổng Giám đốc và người lao động trong Công ty;

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã chính thức giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom, từ ngày 10/6/2015 tại Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội.

- Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với cổ đông:

Những quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty đều được đảm bảo và tôn trọng; Các thông tin định kỳ và thông tin bất thường liên quan đến lợi ích cổ đông được công bố đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Một số cổ đông được Công ty hỗ trợ thủ tục hành chính: Lưu ký, đính chính thay đổi thông tin cá nhân và đổi mới Giấy Chứng nhận sở hữu cổ phần;

c) Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban

Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, góp phần làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được minh bạch, lành mạnh;

Đối với Hội đồng quản trị: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều nhận được thông báo mời họp. Đối với những vấn đề do phía Ban kiểm soát đề xuất, Hội đồng quản trị đều nghiêm túc thảo luận, trao đổi, góp ý kiến, tiếp thu, giải đáp, tháo gỡ thắc mắc Ban kiểm soát đưa ra;

Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác: Trước khi làm việc, Ban kiểm soát thường thông báo bằng văn bản hoặc làm việc đột xuất. Khi có nhu cầu về cung cấp tài liệu, chứng từ và thông tin liên quan đến hoạt động Công ty, Ban kiểm soát đều được Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đáp ứng nhanh chóng, giải đáp đầy đủ.

d) Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Trưởng phòng kế toán:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao/năm (đ)	Tiền lương (đ)	Tiền thưởng (đ)	Tổng cộng
I. Hội đồng Quản trị						
1	Lâm Thái Dương	CT. HĐQT	60.000.000			
2	Nguyễn Văn Sinh	TV HĐQT	48.000.000			
3	Vũ Văn Bằng	TV HĐQT	48.000.000			
4	Nguyễn T. Thanh Hương	TV HĐQT	48.000.000			
5	Cao Thị Hồng	TV HĐQT	48.000.000			
II. Ban Tổng Giám đốc						
1	Nguyễn Văn Phiên	Phó TGD				
2	Bùi Đăng Duân	Phó TGD				
III. Ban Kiểm soát						
1	Nguyễn Thị Xuân Quyên	Trưởng ban	36.000.000			
2	Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên	36.000.000			
3	Bùi Thị Ngọc	Thành viên	36.000.000			

c) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan, cổ đông lớn:

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Công ty cổ phần chứng khoán IB	Nơi bà Cao Thị Hồng (Thành viên HĐQT Cty DAP VINACHEM) làm Tổng giám đốc	4.943.358	3,38%	8.156.199	5,58%	Tăng do chuyển nhượng
2.	Nguyễn Văn Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT (Nơi bà Cao Thị Hồng (Thành viên HĐQT Cty DAP-VINACHEM) làm Tổng giám đốc)	5.292.296	3,62%	96	0,0001 %	Giảm do chuyển nhượng
3.	Lê Đăng Thọ	TV.HĐQT Công ty CP CK IB	800.000	0,547%	518.100	0,354%	Giảm do chuyển nhượng
4.	Cao Văn Long	Em trai Thành viên HĐQT	139.441	0,095%	0	0%	Giảm do chuyển nhượng

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ, người có liên quan, cổ đông lớn trong năm 2015: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Theo đúng quy định hiện hành;

VI. Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán:

Địa chỉ công bố thông tin: <http://www.dap-vinachem.com.vn>

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Sinh

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM

